

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN  
(CHUYÊN NHƯỢNG)  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 27/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Eo Đa, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung”; Quyết định số 3996/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của

*UBND tỉnh điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/6/2013;*

*Căn cứ Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 25/12/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Eo Đa, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung của Hợp tác xã Sản xuất vật liệu xây dựng Đồng Minh;*

*Căn cứ Giấy phép số 278/GP-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất cho Hợp tác xã Sản xuất vật liệu xây dựng Đồng Minh tại mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường xã Hà Sơn, huyện Hà Trung; Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh điều chỉnh tên khoáng sản trong Giấy phép số 278/GP-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh;*

*Theo Công văn số 4091/UBND-CN ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương cho Hợp tác xã Sản xuất vật liệu xây dựng Đồng Minh chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Hà Sơn, huyện Hà Trung cho Công ty TNHH Một thành viên Tân Thành 2;*

*Xét Đơn đề ngày 03/4/2024 (kèm theo hồ sơ) của Hợp tác xã Sản xuất vật liệu xây dựng Đồng Minh đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Hà Sơn, huyện Hà Trung cho Công ty TNHH Một thành viên Tân Thành 2;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 621/TTr-STNMT ngày 11/4/2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty TNHH Một thành viên Tân Thành 2 (Mã số thuế: 2801158698; Địa chỉ: Số nhà 89, phố Cao Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) nhận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản từ Hợp tác xã Sản xuất vật liệu xây dựng Đồng Minh để tiếp tục khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 278/GP-UBND ngày 06/8/2014, điều chỉnh tại Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh.

**Điều 2.** Công ty TNHH Một thành viên Tân Thành 2 có trách nhiệm:

1. Tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm quy định trong Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 278/GP-UBND ngày 06/8/2014, điều chỉnh tại Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh; hoàn thiện các hồ sơ về đất đai để tiếp tục đưa mỏ vào khai thác đảm bảo theo quy định.

2. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (chuyển nhượng); các khoản thuế, phí có liên quan đến việc chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ được phép tiến hành hoạt động khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 278/GP-UBND ngày 06/8/2014, điều chỉnh tại Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh.

Chấm dứt các nội dung có liên quan đến việc khai thác khoáng sản của Hợp tác xã Sản xuất vật liệu xây dựng Đồng Minh tại Giấy phép số 278/GP-UBND ngày 06/8/2014, điều chỉnh tại Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh; các nội dung liên quan đến việc thuê đất của Hợp tác xã Sản xuất vật liệu xây dựng Đồng Minh tiếp tục thực hiện theo Giấy phép số 278/GP-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở: TN&MT, XD, CT;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Hà Trung;
- UBND xã Hà Sơn, huyện Hà Trung;
- Công ty TNHH Một thành viên Tân Thành 2;
- Hợp tác xã Sản xuất VLXD Đồng Minh;
- Lưu: VT, CN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Giang**